

Phụ lục
MỨC CHI BẢO ĐẢM CHO CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT, CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT VÀ HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

(Kèm theo Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
I	Chi biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở đặc thù			
1	Tờ gấp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Tờ gấp đã hoàn thành	1.500	
2	Tình huống giải đáp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Tình huống đã hoàn thành	450	
3	Câu chuyện pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Câu chuyện đã hoàn thành	2.250	
4	Tiểu phẩm pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia)	Tiểu phẩm đã hoàn thành	7.500	
II	Chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án, kế hoạch			
1	Xây dựng đề cương			
a	Xây dựng đề cương chi tiết	Đề cương	1.200	
b	Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát	Đề cương	2.000	
2	Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch			
a	Soạn thảo Chương trình, Đề án, Kế hoạch	Chương trình, Đề án, Kế hoạch	3.000	
b	Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến	Báo cáo	500	
3	Tổ chức họp, tọa đàm góp ý			
a	Chủ trì	Người/buổi	200	
b	Thành viên tham dự	Người/buổi	100	
4	Ý kiến tư vấn của chuyên gia	Văn bản	500	

5	Xét duyệt Chương trình, Đề án, Kế hoạch			
a	Chủ tịch hội đồng	Người/buổi	200	
b	Thành viên Hội đồng, thư ký	Người/buổi	150	
c	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	100	
d	Nhận xét, phản biện của Hội đồng	Bài viết	300	
đ	Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng	Bài viết	200	
6	Ý kiến thẩm định chương trình, đề án, kế hoạch	Bài viết	500	Đối với trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt
7	Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn Chương trình, Đề án, Kế hoạch	Văn bản	500	
III	Thù lao báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên cơ sở, người được mời tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt với tư cách là giảng viên			
1	Thù lao báo cáo viên pháp luật			Áp dụng theo quy định hiện hành về mức chi thù lao giảng viên, báo cáo viên do Hội đồng nhân dân tỉnh quy định
2	Thù lao tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên cơ sở, người được mời tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt	Người/buổi	300	
3	Trường hợp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo quy định tại	Người/buổi	Được hưởng thêm	

	các Điều 17, 18, 19, 20, 21, 22 của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật		20% mức thù lao quy định tại khoản 1 và khoản 2 mục này	
IV	Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt			
1	Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật	Người/ngày	50	Không quá 01 ngày
2	Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt	Người/buổi	20	
V	Chi tổ chức cuộc thi, hội thi			
1	Chi tổ chức cuộc thi sân khấu, thi trên Internet, có thêm mức chi đặc thù sau:			
a	Thuê văn nghệ, diễn viên	Người/ngày	450	
b	Thuê dẫn chương trình	Người/buổi	<ul style="list-style-type: none"> - Hội thi, cuộc thi cấp tỉnh: 1.000. - Hội thi, cuộc thi cấp huyện: 600. - Hội thi, cuộc thi cấp xã: 300. 	Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê dẫn chương trình
c	Thuê hội trường và thiết bị phục vụ cuộc thi sân khấu			Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, địa bàn tổ chức cuộc thi, cơ

				quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê hội trường và thiết bị
2	Chi giải thưởng:			
a	Hội thi, cuộc thi cấp tỉnh, khu vực			
-	Giải nhất			
+	Tập thể	Giải thưởng	15.000	
+	Cá nhân	Giải thưởng	9.000	
-	Giải nhì			
+	Tập thể	Giải thưởng	10.500	
+	Cá nhân	Giải thưởng	4.500	
-	Giải ba			
+	Tập thể	Giải thưởng	7.500	
+	Cá nhân	Giải thưởng	3.000	
-	Giải khuyến khích			
+	Tập thể	Giải thưởng	4.500	
+	Cá nhân	Giải thưởng	1.500	
-	Giải phụ khác	Giải thưởng	750	
b	Hội thi, cuộc thi cấp huyện, xã			Tùy theo quy mô và địa bàn tổ chức hội thi, cuộc thi đối với cấp huyện và cấp xã, theo khả năng cân đối của cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức quyết định

				mức chi giải thưởng cụ thể nhưng không vượt định mức chi quy định tại điểm a khoản 2 mục này
VI	Chi thực hiện báo cáo thống kê về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở			
1	Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo của các ngành, địa phương	Báo cáo	75	
2	Báo cáo của địa phương	Báo cáo	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo cấp tỉnh: 4.500. - Báo cáo cấp huyện: 2.700. - Báo cáo cấp xã: 1.350. 	
VII	Các khoản chi công tác hòa giải ở cơ sở			
1	Chi thù lao cho hoà giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải)			
a	Trường hợp vụ, việc hòa giải thành theo Điều 24 Luật Hòa giải ở cơ sở	vụ, việc	400	
b	Vụ, việc hòa giải không thành theo Điều 27 Luật Hòa giải ở cơ sở	vụ, việc	300	
2	Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải)	Tổ hòa giải/tháng	150	